

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA AN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST

Ngày: 23 - 6 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA AN, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dong

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Út

2. Bà Lưu Thị Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Hồng Nụ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Ngọc Quyên- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 20/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2021/QĐXXST-HS ngày 09/6/2021 đối với bị cáo:

Lâm Hoàng Đ (tên gọi khác: Không); Sinh ngày 03 tháng 5 năm 1987 tại huyện H, tỉnh Cao Bằng; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: xóm K, xã Q, huyện H, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn L, sinh năm 1961 và bà Lâm Thị T, sinh năm: 1965; Vợ: Hoàng Thị H (đã ly hôn); Con: có 01 con Lâm Hoang H, sinh năm 2008.

Tiền án: 02 tiền án.

- Ngày 31/5/2017 bị TAND thành phố Cao Bằng xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/6/2018.

- Ngày 28/11/2018 bị TAND huyện Hòa An xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và bản án số 08/2019/HS-PT ngày 22/02/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/7/2020; (chưa được xóa án tích)

Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hòa An từ ngày 17/3/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Bà Lâm Thị Q, sinh ngày 30/12/1959; (Vắng mặt có lý do).

Nơi cư trú: xóm K, xã Q, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Hoàng Văn L, sinh ngày 23/6/1961. (Có mặt).

Nơi cư trú: xóm K, xã Q, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- Người làm chứng:

+ Bà Chu Thị N; sinh ngày 01/9/1964 (Vắng mặt không có lý do)

Nơi cư trú: Tổ 13, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

+ Bà Vũ Thị T; sinh ngày 01/9/1979 (Vắng mặt không có lý do)

Nơi cư trú: Tổ 11, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

+ Bà Nguyễn Thị Song T; sinh ngày 06/6/1973 (Vắng mặt không có lý do)

Nơi cư trú: Tổ 4, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 22/02/2021, Lâm Hoàng Đ đi ngang qua nhà bà Lâm Thị Q ở cùng xóm K, xã Q, huyện H thì phát hiện ngoài sân nhà bà Q đang phơi ngô nếp hạt trên 05 cái mẹt. Quan sát không thấy ai Đ đã dồn hết số ngô trên vào chiếc bao tải màu trắng rồi mang bán cho chị Chu Thị N là người thu mua ngô, gạo tại tổ 13, phường T, thành phố C được 64.000đ.

Trong khi cơ quan điều tra đang tiến hành giải quyết vụ việc trên thì Lâm Hoàng Đ lại tiếp tục trộm cắp của bà Lâm Thị Q thêm 02 lần nữa, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 10 giờ ngày 01/3/2021, Đ đến nhà bà Q mục đích để trộm cắp tài sản, thấy không có người Đ đẩy mạnh cửa làm chốt cửa bật ra rồi vào

trong nhà lục lấy được 01 chảo điện; 01 bếp bằng kim loại, loại đốt bằng cồn; 01 chảo bằng kim loại; 01 chảo chống dính và 02 nồi bằng kim loại (tất cả đều đã qua sử dụng). Số tài sản này lấy được này sau đó Đ cho vào bao tải và đón xe khách xuống thành phố C bán cho cửa hàng thu mua phế liệu của chị Vũ Thị T ở tổ 11, phường S, thành phố C được 100.000đ.

Lần 2: Khoảng 11giờ ngày 14/3/2021, Đ cầm 01 con dao quắm của gia đình ra sông để bắt cá. Khi qua nhà bà Q thì nhìn thấy dây dẫn điện nên nảy sinh ý định trộm, Đ dùng dao cắt đoạn dây dài khoảng 20m mang vào rừng đốt vỏ ngoài lấy phần lõi kim loại màu vàng đồng rồi mang bán cho cửa hàng thu mua phế liệu của chị Nguyễn Thị Song T ở tổ 4, phường S, thành phố C được 70.000đ.

Toàn bộ số tiền nói trên sau đó Đ đều mang đến bến xe cũ thành phố C để mua ma túy về sử dụng cho bản thân.

Vào các ngày 04/3/2021, 18/4/2021 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An đã tiến hành trưng cầu định giá để xác định giá trị số tài sản Đ đã trộm cắp của bà Lâm Thị Q; Tại bản kết luận định giá tài sản số:08, ngày 11/3/2021, số: 16, ngày 26/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự huyện Hòa An xác định:

- 08 kg ngô nếp trị giá: 104.000đ

- 01 chảo điện; 01 bếp cồn bằng kim loại, 01 chảo kim loại, 01 chảo chống dính, 02 nồi kim loại trị giá: 190.000đ

- 01 đoạn dây cáp điện dài 20m trị giá: 380.000đ

Tổng cộng các tài sản bị cáo đã trộm cắp của bà Q có giá trị: 674.000đ.

Bản cáo trạng số: 21/CT-VKSHA ngày 31/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An đã truy tố bị cáo Lâm Hoàng Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lâm Hoàng Đ phạm tội Trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1, Điều 173 BLHS.

Áp dụng điểm b khoản 1, Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Lâm Hoàng Đ: từ 9 đến 12 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không đặt vấn đề xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS. Hoàn trả cho ông Hoàng Văn L 01 con dao quắm bằng kim loại, dài 32cm, rộng 04cm, cán gỗ hình trụ tròn dài 14cm, đường kính 2,3cm con dao này của ông L nên cần trả cho chủ sở hữu.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên về tội danh cũng như mức hình phạt. Trong lời nói sau cùng của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét cho bị cáo được hưởng án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo đã thực hiện, tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình; lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, qua đó xác định được: Trong các ngày 22/02/2021, 01/3/2021, 14/3/2021, lợi dụng sự sơ hở của gia đình bà Q trong việc trông giữ, bảo quản tài sản nên bị cáo đã lấy trộm được 08 kg ngô nếp, 03 chảo, 01 bếp đốt bằng cồn, 02 nồi và 20 mét dây dẫn điện với tổng giá trị là 674.000đ (*Sáu trăm bảy mươi tư nghìn đồng*) mang bán lấy tiền mua ma túy về sử dụng cho cá nhân.

Hành vi của bị cáo Lâm Hoàng Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được

pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Xét về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu bản thân nghiện ma túy, lười lao động và có 02 tiền án cụ thể: Ngày 31/5/2017 bị TAND thành phố Cao Bằng xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/6/2018; Ngày 28/11/2018 bị TAND huyện Hòa An xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/7/2020; chưa được xóa án tích. Bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục phạm tội. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Bị hại vắng mặt tại phiên tòa và có yêu cầu xử về mức hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật. Các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Giá trị tài sản không lớn nhưng hành vi của bị cáo được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng để trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội cũng như đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Từ những phân tích trên, khi xem xét mức hình phạt Hội đồng xét xử cần nhắc xem xét đến tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật cần áp dụng hình phạt trên mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Liên quan đến vụ án này, ngoài bị cáo còn có một số người liên quan khác là:

- Chu Thị N, Vũ Thị T và Nguyễn Thị Song T: Đây là những người đã mua số tài sản do Lâm Hoàng Đ trộm cắp được, tuy nhiên khi mua họ không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên Công an huyện Hoà An không có đặt vấn đề xử lý trong vụ án này.

- Về 03 người đàn ông đã bán ma túy cho Lâm Hoàng Đ ở bến xe cũ thành phố Cao Bằng: Do bản thân Đ cũng không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của những người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra mở rộng vụ án.

- Ngoài hành vi phạm tội đã chứng minh được trên, quá trình điều tra Lâm Hoàng Đ còn khai nhận trước đó đã nhiều lần lấy trộm tài sản của các ông bà là: Lâm Thị Q, Lục Văn D, Nông Hữu V, Âu Văn T và Lục Minh D đồng thời Đ lấy của gia đình nhiều lần. Tuy nhiên do các bị hại đều không xác định được thời gian, không biết bị mất tài sản gì và không yêu cầu giải quyết nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với Lâm Hoàng Đ về những hành vi này.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo trộm cắp đã được cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho bà Lâm Thị Q tại Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 16/3/2021, ngày 10/5/2021 của Công an huyện Hòa An. Bà Q có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa và không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Đối với 01 con dao quắm bằng kim loại, dài 32cm, rộng 04cm, cán gỗ hình trụ tròn dài 14cm, đường kính 2,3cm con dao này của ông Hoàng Văn L bị cáo đã dùng con dao này để phạm tội khi lấy ông L không biết, tại phiên tòa ông L yêu cầu được hoàn trả, nên cần trả cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lâm Hoàng Đ.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lâm Hoàng Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Xử phạt:

- Bị cáo Lâm Hoàng Đ 09 (*Chín*) tháng tù, Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 17/3/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Tài sản bị cáo trộm cắp đã được cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho bà Lâm Thị Q tại Biên bản về việc trả lại Đồ vật, tài liệu ngày 16/3/2021, ngày 10/5/2021 của Công an huyện Hòa An. Bà Q có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa và

không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

Hoàn trả cho ông Hoàng Văn L có địa chỉ: xóm K, xã Q, huyện H, tỉnh Cao Bằng 01 con dao quắm bằng kim loại, dài 32cm, rộng 04cm, cán gỗ hình trụ tròn dài 14cm, đường kính 2,3cm.

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa An theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/5/2021.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; buộc bị cáo Lâm Hoàng Đ phải nộp số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát Hòa An;
- Công an huyện Hòa An;
- Thi hành án DS Hòa An;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Dong